

Memefu

Mupirocin 300mg

Composition/Thành phần:
Each tube 15g contains/Mỗi tuýp 15g chứa
Mupirocin calci.....322,5 mg
(tương đương Mupirocin 300 mg)
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Indication, administration, contraindication and other information: See insert paper.

PHIL CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
INTER PHARMA

15g
Kem bôi ngoài da

Số lô SX, HD sẽ được dập trên tuýp

Memefu

Mupirocin 300mg

15g
Thuốc dùng ngoài

Số lô SX:
NSX:
HD:

Thành phần: Mỗi tuýp 15g chứa:
Mupirocin calci.....322,5mg
(tương đương Mupirocin 300mg)
Dạng bào chế: Kem bôi ngoài da
Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng
Đóng gói: 15g/tuýp/hộp

Bảo quản: Trong hộp kín, nơi khô mát, ở nhiệt độ dưới 30°C
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Sản xuất tại
CTY TNHH PHIL INTER PHARMA
25, đường số 8, KCN Việt Nam-Singapore, Bình Dương

WHO-GMP

Memefu

Mupirocin 300mg

15g
For topical use only

Composition: Each tube 15g contains:
Mupirocin calcium.....322.5mg
(equivalent to Mupirocin 300mg)
Dosage form: Topical cream
Indication, administration, contra-indication and other information:
See insert paper
Package: 15g/tube/box

Storage: In hermetic containers, dry and cool place, below 30°C
Keep out of reach of children
Reach insert paper carefully before use

PHIL PHIL INTER PHARMA
INTER PHARMA

WHO-GMP

SDK:



Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ

MEMEFU

SĐK:



THÀNH PHẦN:

Hoạt chất:

- Tuýp 10g

Mupirocin calci 215 mg
(tương đương Mupirocin 200 mg)

- Tuýp 15g

Mupirocin calci 322,5 mg
(tương đương Mupirocin 300 mg)

Tá dược: Benzyl alcohol, Cetomacrogol 1000, Cetyl alcohol, Paraffin lỏng, Phenoxyethanol, Stearyl alcohol, Xanthan gum, Nước tinh khiết.

DẠNG BÀO CHẾ: Kem bôi ngoài da.

CHỈ ĐỊNH

Memefu được dùng điều trị các tổn thương da nhiễm khuẩn sau chấn thương (tổn thương da dài tối đa 10 cm hoặc diện tích 100 cm²) do các chủng nhạy cảm *S. aureus* và *Streptococcus pyogenes*.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Thoa một lượng nhỏ kem MEMEFU ở vùng da bị tổn thương 3 lần mỗi ngày trong 10 ngày. Vùng thương tổn có thể băng kín nếu muốn. Cần đánh giá lại nếu bệnh nhân không có đáp ứng sau 3-5 ngày điều trị.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

MEMEFU chống chỉ định ở những bệnh nhân quá mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG

- Cũng như với các thuốc kháng khuẩn khác, sử dụng kéo dài có thể dẫn đến phát triển quá mức các vi sinh vật không nhạy cảm, kể cả vi nấm.
- Không bôi kem MEMEFU lên bề mặt niêm mạc.
- Tránh tiếp xúc với mắt.
- Trong trường hợp nhạy cảm hoặc kích ứng tại chỗ nặng do sử dụng kem MEMEFU, nên ngừng sử dụng, và tìm liệu pháp thay thế thích hợp cho nhiễm trùng.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa có báo cáo về tương tác khi sử dụng đồng thời MEMEFU và các thuốc khác.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai:

Những nghiên cứu về khả năng gây quái thai đã được thực hiện ở chuột và thỏ với mupirocin tiêm dưới da ở liều tương ứng cao gấp 78 và 154 lần liều dùng ngoài da cho người 1g/ngày (khoảng 20 mg mupirocin mỗi ngày) tính theo mg/m² diện tích bề mặt cơ thể, cho thấy không có bằng chứng mupirocin gây hại cho thai nhi. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu đầy đủ và có kiểm soát ở phụ nữ mang thai. Bởi vì các nghiên cứu sinh sản trên động vật không phải luôn luôn tiên đoán được đáp ứng ở người, chỉ dùng thuốc này trong thời kỳ mang thai khi thật cần thiết.

Phụ nữ cho con bú:

Người ta chưa biết liệu thuốc có tiết vào sữa mẹ hay không. Vì có nhiều thuốc được tiết vào sữa mẹ, nên cần thận trọng khi sử dụng kem MEMEFU cho phụ nữ cho con bú.

DÙNG THUỐC CHO TRẺ EM

Độ an toàn và hiệu quả của kem mupirocin cho trẻ từ 3 tháng tuổi đến 16 tuổi đã được xác định. Việc sử dụng kem mupirocin cho trẻ em trong độ tuổi trên được hỗ trợ bởi bằng chứng từ các nghiên cứu đầy đủ và có kiểm soát của kem mupirocin ở người lớn cùng với các dữ liệu nghiên cứu bổ sung từ 93 bệnh nhi như là một phần của các thử nghiệm then chốt ở người lớn.

DÙNG THUỐC CHO NGƯỜI GIÀ

Trong 2 nghiên cứu có kiểm soát ở 30 bệnh nhân trên 65 tuổi được điều trị với kem bôi ngoài da mupirocin, không quan sát thấy sự khác biệt về hiệu quả và độ an toàn của kem mupirocin khi dùng cho người già và bệnh nhân trẻ tuổi.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có báo cáo thuốc gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Trong 2 thử nghiệm ngẫu nhiên, mù đôi, bắt chéo đôi, 339 bệnh nhân được điều trị bằng kem mupirocin bôi ngoài da cùng với giả dược uống. Các tác dụng không mong muốn được cho là có liên quan hoặc có thể liên quan đến thuốc xảy ra ở 28 bệnh nhân (chiếm 8,3%). Tỷ lệ của những tác dụng không mong muốn được báo cáo xảy ra ở ít nhất 1% bệnh nhân tham gia thử nghiệm là: nhức đầu (1,7%), phát ban, và buồn nôn (1,1%).

Các tác dụng không mong muốn khác được cho là có liên quan hoặc có thể liên quan đến thuốc xảy ra ở dưới 1% số bệnh nhân là: đau bụng, bỏng rát tại nơi bôi thuốc, viêm mô tế bào, viêm da, chóng mặt, ngứa, nhiễm trùng vết thương thứ phát, và viêm loét miệng.

Trong một nghiên cứu hỗ trợ trong điều trị eczema nhiễm khuẩn thứ phát, 82 bệnh nhân đã được điều trị với kem bôi da mupirocin. Tỷ lệ tác dụng không mong muốn được cho là có liên quan hoặc có thể liên quan đến thuốc như sau: buồn nôn (4,9%), đau đầu, bỏng rát tại nơi bôi thuốc (3,6%), ngứa (2,4%) và xảy ra 1 trường hợp với các triệu chứng như đau bụng, chảy máu, đau tại chỗ bị eczema, phát ban, khô da.

** Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.*

QUÁ LIỀU: Truyền tĩnh mạch 252 mg, cũng như uống liều duy nhất 500 mg mupirocin, được dung nạp tốt ở người lớn khỏe mạnh. Chưa có thông tin về quá liều của kem bôi da MEMEFU.

BẢO QUẢN: Bảo quản trong hộp kín, nơi khô mát, ở nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

** Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.*

ĐÓNG GÓI: Hộp 1 tuýp 10 g. Hộp 1 tuýp 15 g.

Sản xuất bởi

CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA

Số 25, Đường số 8, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore, Thuận An, Bình Dương



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh